

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 38

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->3	08/4/24				A2-207 1-4	25-27	
	Sáng	4->5					ĐA.KCNT(4)(C.Duy)	GDTCA(3)(M.Đồng)	
	Chiều	6->7							
		8->9							
	Tối	10->12							
BA		1->3	09/4/24	A2-207 1-4	A2-208 9-12	X-TH 91-95	A2-206 21-24	71-75	A2-209 1-4
	Sáng	4->5		QLDAXD(4)(H.Tính)	ĐSB(4)(S.Vinh)	ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	ĐA.NM(4)(N.Hào)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	L&TDDA(4)(N.Khang)
	Chiều	6->7			A2-208 9-12				A2-209 1-3
		8->9			DUONGSAT(4)(S.Vinh)				THĐTXD(3)(N.Khang)
	Tối	10->12							
TƯ		1->3	10/4/24	A2-207 5-8	A2-208 13-15			A2-312 1-4	A2-209 1-4
	Sáng	4->5		QLDAXD(4)(H.Tính)	ĐSB(3)(S.Vinh)			NLTKN-NT(4)(A.Nường)	DINH GIA(4)(T.Thiểm)
	Chiều	6->7			A2-208 13-16	A2-314 1-4			A2-209 4-6
		8->9			DUONGSAT(4)(S.Vinh)	QLĐT(4)(T.Dũng)			THĐTXD(3)(N.Khang)
	Tối	10->12							
NH		1->3	11/4/24	A2-207 9-12	A2-208 16-19	X-TH 96-100	A2-206 5-8	76-80	A2-209 5-8
	Sáng	4->5		QLDAXD(4)(H.Tính)	ĐSB(4)(S.Vinh)	ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	ĐA.KCNT(4)(C.Duy)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	DINH GIA(4)(T.Thiểm)
	Chiều	6->7			A2-208 17-19	A2-314 5-8		A2-313 5-7	A2-207 5-7
		8->9			DUONGSAT(3)(S.Vinh)	QLĐT(4)(T.Dũng)		NLTKN-NT(3)(A.Nường)	L&TDDA(3)(N.Khang)
	Tối	10->12							
SAU		1->3	12/4/24	A2-207 13-15	A2-313 21-25	A2-314 9-11	A2-206 25-28		A2-208 8-10
	Sáng	4->5		QLDAXD(3)(H.Tính)	ĐATCĐ(5)(Th.Vũ)	QLĐT(3)(T.Dũng)	ĐA.NM(4)(N.Hào)		L&TDDA(3)(N.Khang)
	Chiều	6->7				A2-314 12-13		A2-312 8-11	A2-208 7-10
		8->9				QLĐT(2)(T.Dũng)		NLTKN-NT(4)(A.Nường)	THĐTXD(4)(N.Khang)
	Tối	10->12							
BAY		1->3	13/4/24		A2-208 26-hết	A2-314 14-16		A2-312 12-15	
	Sáng	4->5			ĐATCĐ(5)(Th.Vũ)	QLĐT(3)(T.Dũng)		NLTKN-NT(4)(A.Nường)	
	Chiều	6->7				A2-314 17-18			
		8->9				QLĐT(2)(T.Dũng)			
	Tối	10->12							
CN		1->3	14/4/24						
	Sáng	4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
	Tối	10->12							

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 38

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN	
HAI		1->3	08/4/24	A2-206 55-57	11-15	25-27			
	Sáng			KCBTCT(3)(T.Anh)	ĐAKTr3(5)(Nhóm GVKTR)	GDTC4(3)(M.Đồng)			
		4->5							
		6->7			A2-208 16-18				
	Chiều				KCCTR(3)(Q.Hòa)				
		8->9							
BA		10->12	09/4/24						
	Tối								
		1->3		A2-VT2 41-44					
	Sáng			THUD2_N1(4)(C.Duy)					
		4->5							
		6->7		A2-206 16-18	A2-VT2 33-35	A2-312 31-33			
TƯ	Chiều		10/4/24	CHKC2(3)(C.Bàn)	TUD2.KTR(3)(H.Dũng)	AV2(3)(Th.Nhung)			
		8->9							
		10->12							
	Tối							A2-208 13-15	
		1->3		A2-314 16-20		A2-313 21-24		TKĐĐT(3)(S.Vinh)	
	Sáng			ĐA.KTRCT(5)(K.Sơn)		ĐA.KCBTCT(4)(Q.Hòa)			
NĂM		4->5	11/4/24						
		6->7			A2-VT2 36-38	A2-312 1-4			
	Chiều				TUD2.KTR(3)(H.Dũng)	KTEXD(4)(T.Thiểm)			
		8->9							
		10->12						A2-208 16-18	
	Tối							TKĐĐT(3)(S.Vinh)	
SÁU		1->3	12/4/24		A2-VT2 39-41				
	Sáng				TUD2.KTR(3)(H.Dũng)				
		4->5							
		6->7		A2-206 11-13	16-20	A2-209 5-8			
	Chiều			CTN(3)(T.Hùng)	ĐAKTr3(5)(Nhóm GVKTR)	KTEXD(4)(T.Thiểm)			
		8->9							
BẢY		10->12	13/4/24				A2-209 11-14	A2-208 19-21	
	Tối						CTN(4)(T.Hùng)	TKĐĐT(3)(S.Vinh)	
		1->3		A2-VT2 37-40		A2-209 1-4			
	Sáng			THUD2_N2(4)(C.Duy)		BTL.KTXD(4)(T.Thiểm)			
		4->5							
		6->7		A2-206 14-16	A2-VT2 42-hết	A2-209 9-12			
CN	Chiều		14/4/24	CTN(3)(T.Hùng)	TUD2.KTR(4)(H.Dũng)	KTEXD(4)(T.Thiểm)			
		8->9							
		10->12							
	Tối						A2-209 15-17	A2-208 13-15	
		1->3		A2-206 17-20		A2-209 5-8		CDTN_P2(3)(S.Vinh)	
	Sáng			CTN(4)(T.Hùng)		BTL.KTXD(4)(T.Thiểm)		CDTN_P2(3)(S.Vinh)	
		4->5							
		6->7				A2-209 13-16		A2-208 19-21	
	Chiều					KTEXD(4)(T.Thiểm)		CDTN_P2(3)(S.Vinh)	
		8->9							
		10->12					A2-209 18-20		
	Tối						CTN(3)(T.Hùng)		
		1->3						A2-208 22-hết	
	Sáng							CDTN_P2(3)(S.Vinh)	
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

GIỚI THIỆU: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 38

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN
HAI		1->3	08/4/24			A2-209 32-34			
	Sáng					ĐIAKT(3)(T.Lực)			
		4->5							
		6->7			25-27	25-27			
	Chiều				GDTC2(3)(M.Đồng)	GDTC2(3)(M.Đồng)			
		8->9							
		10->12							
BA		1->3	09/4/24			A2-209 37-39			
	Sáng					CHCTR(3)(C.Bàn)			
		4->5							
		6->7		A2-207 34-36	A2-312 31-33				
	Chiều			SBVL1(3)(C.Bàn)	AV2(3)(Th.Nhung)				
		8->9							
		10->12							
TƯ		1->3	10/4/24	A2-206 37-39	X-TH 21-25				
	Sáng			SBVL1(3)(C.Bàn)	ĐACS4(5)(H.Sang)				
		4->5							
		6->7			X-TH 16-20	A2-313 1-3			
	Chiều				BCKG(5)(H.Sang)	VLXD(3)(V.Đồng)			
		8->9							
		10->12							
NĂM		1->3	11/4/24		X-TH 26-hết	A2-314 4-7			
	Sáng				ĐACS4(5)(H.Sang)	VLXD(4)(V.Đồng)			
		4->5							
		6->7		A2-312 9-12	X-TH 21-25	A2-315 35-37			
	Chiều			AV2(4)(Th.Nhung)	BCKG(5)(H.Sang)	ĐIAKT(3)(T.Lực)			
		8->9							
		10->12					A2-209 11-14		
SÁU		1->3	12/4/24			A2-312 8-11			
	Sáng					VLXD(4)(V.Đồng)			
		4->5							
		6->7		A2-312 13-16		A2-207 41-hết			
	Chiều			AV2(4)(Th.Nhung)		THMLN(4)(Q.Vinh)			
		8->9							
		10->12					A2-209 15-17		A2-314 10-12
BẢY		1->3	13/4/24			A2-313 12-15	A2-207 35-37	A2-207 35-37	A2-314 13-15
	Sáng					VLXD(4)(V.Đồng)	CHKC1(3)(C.Bàn)	CHKC1(3)(C.Bàn)	NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)
		4->5							
		6->7					A2-207 21-24	A2-207 21-24	A2-207 21-24
	Chiều						PLDC(4)(N.Tài)	PLDC(4)(N.Tài)	PLDC(4)(N.Tài)
		8->9							
		10->12					A2-209 18-20		
CN		1->3	14/4/24				CTN(3)(T.Hùng)		
	Sáng					A2-207 25-28	THMLN(4)(Q.Vinh)	A2-207 25-28	A2-207 25-28
		4->5				THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)
		6->7							
	Chiều					A2-207 38-40	A2-207 38-40	A2-314 16-18	
		8->9				CHKC1(3)(C.Bàn)	CHKC1(3)(C.Bàn)	NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)	
		10->12							
	Tối								
Số số				30	19	8	13	8	10

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)